

Bản án số: 139/2025/HS-PT

Ngày: 12/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Hiệu và ông Bùi Thế Hưng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Thơi - Kiểm sát viên.

Ngày 12/8/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2025/TLPT-HS ngày 11/6/2025 đối với bị cáo Nguyễn Bá N cùng đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng).

Các bị cáo kháng cáo:

1. **Nguyễn Bá N**, sinh ngày 08/12/2005 (*đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi, 02 tháng, 22 ngày*); tại K, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư A, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư A, phường N, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị B; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (vắng mặt).

2. **Trần Văn H**, sinh ngày 24/11/2005 (*đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi, 03 tháng, 06 ngày*); tại K, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư T, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư T, phường N, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức L và bà Vũ Thị Kim H1; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. **Nguyễn Đức D**, sinh ngày 26/01/2007 (*đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi, 01 tháng, 04 ngày*); tại K, Hải Dương; nơi cư trú: Khu F,

phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu F, phường N, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị H2; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. **Trần Đại D1**, sinh ngày 27/3/2006 (*đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi, 11 tháng, 03 ngày*); tại K, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư C, phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư C, phường N, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H3 (đã chết) và bà Trương Thị N1; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bá N: Bà Bùi Thị H4 - Luật sư của Công ty L3, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt).

Các bị cáo không kháng cáo:

- **Trương Gia B1**, sinh ngày 05/02/2007; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn B, xã A, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Trương Huy H5**, sinh ngày 29/01/2006; địa chỉ: Khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư H, Phạm Sư M1, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Việt A**, sinh ngày 02/4/2005; địa chỉ: Khu D, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu D, phường N, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Lương Xuân S**, sinh ngày 30/8/2006; địa chỉ: Khu dân cư T, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư T, phường N, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Văn K**, sinh ngày 12/6/2006; địa chỉ: Khu dân cư T, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư T, phường N, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Triệu Hoàng N2**, sinh ngày 24/7/2006; địa chỉ: Khu dân cư T, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư T, phường N, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Vũ Huy T1**, sinh ngày 22/12/2006; địa chỉ: Khu dân cư S, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư S, phường N, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Đỗ Trọng Đ**, sinh ngày 17/4/2006; địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn L, phường H, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Văn B2**, sinh ngày 08/02/2006; địa chỉ: Thôn B, D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn B D, phường A, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Đức T2**, sinh ngày 24/11/2005; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn T, phường A, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Lê Thành Đ1**, sinh ngày 09/12/2005; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn N, xã H, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Phú Ngọc T3**, sinh ngày 10/8/2006; địa chỉ: Khu S, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu S, phường H, tỉnh Bắc Ninh) (vắng mặt);

- **Trần Khắc D2**, sinh ngày 20/7/2006; địa chỉ: Khu B, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là Khu B, phường N, thành phố Hải Phòng);

- **Phạm Hoàng H6**, sinh ngày 28/10/2006; địa chỉ: Khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư H, phường P, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Bùi Thanh H7**, sinh ngày 22/11/2005; địa chỉ: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn T, phường A, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Bùi Duy H8**, sinh ngày 02/7/2006; địa chỉ: Thôn F, D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn F, D, phường A, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Trọng N3**, sinh ngày 02/7/2006; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là thôn D, phường A, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Ngọc D3**, sinh ngày 08/4/2006; địa chỉ: Số F ngõ A, tổ Đ, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng (nay là Số F ngõ A, tổ Đ, phường H, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Ngô Hải Đ2**, sinh ngày 11/7/2005; địa chỉ: Do N, tổ H, phường Q, quận H, TP . (nay là Do N, tổ H, phường H, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Nguyễn Văn T4**, sinh ngày 11/02/2006; địa chỉ: Khu dân cư V, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư V, phường K, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

- **Hoàng Văn K1**, sinh ngày 19/9/2005; địa chỉ: Khu dân cư N, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư N, phường N, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt);

Người bị hại: Bị cáo Trương Huy H5, sinh ngày 29/01/2006; nơi cư trú: Khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư H, phường P, thành phố Hải Phòng) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn với nhau trên mạng xã hội Facebook, sau nhiều lần thách thức, đi tìm nhau giải quyết mâu thuẫn không được, chiều ngày 02/3/2023, Trương Huy H5 và Nguyễn Quang L1, sinh ngày 24/3/2007, trú tại: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng hẹn nhau tối ngày 02/3/2023 sẽ gặp nhau tại Khu đô thị T thuộc phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương để đánh nhau.

- *Nhóm của Trương Huy H5:* Sau khi hẹn đánh nhau, Trương Huy H5 nhắn tin trên nhóm messenger “AE nhà V” rủ mọi người tối 02/3/2023 sẽ tập trung đi đánh nhau với nhóm của L1, nhóm này gồm có: Trương Huy H5; Phạm Hoàng H6; Nguyễn Việt A; Trần Khắc D2; Phạm Văn T5, sinh ngày 06/4/2007, trú tại B, phường M, thị xã K; Lương Xuân S; Nguyễn Trung Đ3, sinh ngày 01/8/2006, trú tại: D, phường D, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Trần Đại D1, sinh ngày 14/4/2005, trú tại H, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Dương Văn T6, sinh ngày 25/12/2006, trú tại xóm G, xã M, thị xã K, tỉnh Hải Dương và Nguyễn Thành Đ4, sinh ngày 20/01/2006, trú tại T, phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Trung Đ3 không đồng ý tham gia.

Sau đó, H5 nhắn tin rủ thêm những người đi đánh nhau cùng gồm Nguyễn Đức D, Hoàng Văn K1, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Bá N, Trần Nguyễn Gia B3, sinh ngày 31/3/2006, trú tại: P - A - K - Hải Dương, Hoàng Ngọc K2, sinh ngày 01/05/2006, trú tại: S - T - K - Hải Dương. H5 đi xe mô tô nhãn hiệu Wave màu vàng, biển số 34S1-076.84 của anh Trương Văn H9, sinh năm 2002 (anh của H5) đến nhà của Nguyễn Văn H10, sinh ngày 23/03/2006, trú tại: A - H - K - Hải Dương đón H10 đi đánh nhau, H10 đồng ý. Sau khi được H5 rủ đi đánh nhau, Bá N nhắn tin qua messenger rủ Nguyễn Triệu Hoàng N2, Trần Đại D1 (sinh năm 2006) đi đánh nhau và bảo N2, D1 chuẩn bị hung khí, N2, D1 đồng ý. Bá N tiếp tục nhắn tin rủ Nguyễn Việt H11, sinh ngày 09/04/2005, trú tại: H - H - K - Hải Dương đi đánh nhau. Hoàng Nam có rủ Nguyễn Văn K tối 02/3/2023 đi chơi cùng, K đồng ý. Trên đường đi đến địa điểm tập trung, N2 và K gặp Vũ Huy T1 và Nguyễn Duy A1, sinh ngày 20/01/2008, trú tại: T - T - K - Hải Dương đang đi ăn tối nên rủ T1 và Duy A1 đi đánh nhau cùng, T1 và Duy A1 đồng ý.

Tối ngày 02/3/2023, Dương Văn T6 rủ Nguyễn Xương L2, sinh ngày 21/06/2006, trú tại: T - T - K - Hải Dương; Việt A rủ Trần Văn H; Nguyễn Thành Đ4 rủ Nguyễn Xuân T7, sinh ngày 17/06/2006, trú tại: T - T - K - Hải Dương; Hoàng Văn K1 rủ Nguyễn Văn T4 đi chơi cùng thì L2, H, T7, T4 đồng ý.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 02/3/2023, Hoàng H6, S, Việt A, T5, H, Đức D, Khắc D2 tập trung tại phía sau khách sạn M3 thuộc M - K - Hải Dương, S cầm theo 01 kiếm nhật. Sau khi nhận được tin nhắn messenger H5 gửi vị trí tập trung tại khu vực ngã ba tam giác thuộc phường H - K - Hải Dương thì H6 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda - Airblade màu đỏ, đen (không đeo biển số) của bố đẻ là anh Phạm Huy T8 chở Việt A ngồi giữa và S ngồi sau cầm kiếm; T5 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Tourus màu đen, biển số 34P2-2677 mượn của người tên T1 (không rõ họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ) chở H; D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu tím than, biển số: 34D1-506.14 của mẹ đẻ là bà Trần Thị H2 chở Khắc D2 đi từ M ra ngã ba tam giác H. H5 điều khiển xe mô tô chở H11 đến ngã ba tam giác H chờ mọi người, sau có T7 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu xanh đen, biển số 34S1-088.53 của Nguyễn Thành Đ4 chở Đ4 ngồi sau cầm rìu (Đ4 đem theo rìu từ nhà) đến. Khi H6, S, Việt A, T5, H, Đức D, Khắc D2 đến thì H5 bảo mọi người đi về gầm cầu D thuộc phường T - K - Hải Dương tập trung.

Sau đó, lần lượt có Ngọc K2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, biển số 34D1-482.55 của mẹ đẻ là chị Lý Thị T9 chở Gia B3; K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, màu đen, biển số 34D1-478.13 của mẹ đẻ là bà Trịnh Thị H12 chở Hoàng N2; T6 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen (xe mượn của bạn là Nguyễn Tiến D4) chở L2; Văn T4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu tím than, biển số 34D1-508.43 của Trường C1; Duy A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu tím than, biển số 30S1-088.12 của bố đẻ là anh Nguyễn Văn T10 chở T1; N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu tím than, biển số 34D1-501.78 của N chở V; Đ (2005) nhờ Trần Quang V1, sinh năm 2004, trú tại H, H, K, Hải Dương (em họ của D2) chở đến (D2 nói với V1 mục đích đi uống nước); Trần Đại D1 đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu đen, biển số 34S1-070.44 của mẹ đẻ là bà Trương Thị N1; Văn H9 điều khiển xe Wave màu xanh đen biển số 34D1-512.63 của H9 chở Trung Đ3 đến. Quá trình tập trung tại đây Trần Đại D1 (2006) vào một nhà hoang ở gầm cầu D bê ra 02 chiếc phóng lộn, 01 kiếm, 01 gậy tuýp sắt, 01 quắm, dao, đao... mang ra chỗ ghế đá dưới chân cầu D để. Ngoài ra còn có 01 két vỏ chai bia bằng thủy tinh chưa xác định được ai là người cầm đến.

Sau khi nhóm H5 tập trung đủ thì H5 nói đi xuống địa phận nơi giáp ranh giữa Hải Phòng và Hải Dương để tìm nhóm L1 đánh thì mọi người tự nhặt hung khí đã chuẩn bị sẵn rồi H5 điều khiển xe mô tô chở Việt A ngồi sau cầm đao; H9 điều khiển xe mô tô chở S ngồi sau cầm kiếm và Văn H10 ngồi sau cầm vỏ chai bia thủy tinh; Ngọc K2 điều khiển xe mô tô chở Gia B3 ngồi sau cầm tuýp sắt; K

điều khiển xe mô tô chở Hoàng N2 ngồi sau cầm phóng lợn; T6 điều khiển xe mô tô chở Trần Đại D1 (2005) ngồi sau cầm 02 vỏ chai bia bằng thủy tinh; Trần Đại D1 (2006) điều khiển xe mô tô chở Bá N ngồi sau cầm tuýp sắt dài; T4 điều khiển xe mô tô chở Văn K1 ngồi sau cầm kiếm; Đức D điều khiển xe chở Khắc D2 ngồi sau cầm phóng lợn; T1 điều khiển xe mô tô chở Duy A1 ngồi sau cầm vỏ chai bia bằng thủy tinh; T5 điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau cầm dao quắm; T7 điều khiển xe mô tô chở Đ4 ngồi sau cầm rìu; L2 điều khiển xe mô tô của N chở V1 H10 ngồi sau không cầm gì; Văn H9 điều khiển xe mô tô chở Trung Đ3 ngồi sau không cầm gì. Ngay sau đó H9 và Đ3 không đi theo nhóm H5 mà đi về khu đô thị T ngồi uống nước.

Nhóm H5 đi từ Cầu D đến Quốc lộ E thuộc địa phận huyện K, tỉnh Hải Dương (gần địa phận thành phố Hải Phòng) quay lại về hướng thành phố H qua huyện K, không thấy nhóm L1 nên đi về Cầu D theo lối Cầu M - N. Khi đi đến khu vực Cầu M, Đ (2005) và Văn H10 vứt hết vỏ chai bia cầm theo đi. Trên đường về cầu D thì xe của T7 chở Đ4; L2 chở Việt H11; K1 chở Gia B3 đi về nhà không tham gia nữa; xe của Đại D1 (2006) bị hết xăng nên Đ (2006) dắt xe đi về nhà. Tại cầu D, H5 nhận được điện thoại qua messenger của L1 hẹn ra Khu đô thị T để đánh nhau. H5 bảo mọi người là nhóm L1 đang đi đến, đi ra Khu đô thị T để đánh nhau. Ngay sau đó H5 điều khiển xe mô tô có đặc điểm như trên chở Việt A ngồi sau cầm đao. N lên xe của H9 thay chỗ của Văn H10. Văn H10 không có xe nên đứng đợi cả nhóm tại gầm cầu D. Hoàng H6 điều khiển xe mô tô có đặc điểm như trên chở S ngồi giữa cầm kiếm và N ngồi sau cầm tuýp sắt. K điều khiển xe mô tô chở Hoàng N2 ngồi sau cầm phóng lợn. T4 điều khiển xe mô tô chở Văn K1 ngồi sau cầm kiếm. D điều khiển xe mô tô chở Khắc D2 ngồi sau cầm tuýp sắt. T1 điều khiển xe mô tô chở Duy A1 cầm rìu (do khi Đ4 đi về đưa lại rìu cho Duy A1 mượn). T5 điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau cầm dao quắm đi đến khu đô thị T. T6 điều khiển xe mô tô chở Trần Đại D1 (2005) ngồi sau, không cầm gì đi cùng nhóm H5 đến cây xăng H18 thì xe hết xăng. Sau khi mua xăng xong, T6 chở Đại D1 (2005) đi ra khu đô thị T tìm nhóm H5 nhưng không thấy nên đi về.

- *Nhóm của Nguyễn Quang L1*: Sau khi hẹn đánh nhau với Trương Huy H5, L1 nhắn tin qua messenger và gặp trực tiếp nhiều người rủ tối ngày 02/3/2023 tập trung tại ngã tư Quán T, quận H, thành phố Hải Phòng đi đánh nhau với nhóm H5. L1 đã rủ: Trương Gia B1; Nguyễn Văn B2; Ngô Hải Đ2; Đỗ Trọng Đ; Mai Trung N4, sinh ngày 26/01/2008, trú tại: Q - N - A - Hải Phòng; Lê Thành Đ1; Bùi Thanh H7; Nguyễn Đức T2; Phú Ngọc T3; Trương Tuấn H13, sinh ngày 12/8/2006, trú tại: T - A - A - Hải Phòng; Phạm Bình A2, sinh ngày

18/11/2006, trú tại: N - A - A - Hải Phòng; Đỗ Đức T11, sinh ngày 15/12/2006, trú tại: Xóm Đ - T - A - Hải Phòng; Nguyễn Khổng T12, sinh ngày 06/08/2006, trú tại: Do N - T - A - Hải Phòng; Nguyễn Huy Q, sinh ngày 22/01/2007, trú tại: xóm B - T - A - Hải Phòng; Trương Đức P, sinh ngày 26/11/2007, trú tại: D - L - A - Hải Phòng; Phạm Văn A3, sinh ngày 02/02/2006, trú tại: Q - N - A - Hải Phòng, Lê Văn H14, sinh ngày 10/02/2006, trú tại: Kinh G - T - A - Hải Phòng, Bùi Duy H8; Nguyễn Trọng N3; Nguyễn Ngọc D3; Lương Anh H15, sinh ngày 09/01/2008, trú tại: C - N - A - Hải Phòng; Phạm Văn N5, sinh ngày 08/06/2007, trú tại: X - Đ - A - Hải Phòng; Nguyễn Đức P1, sinh ngày 28/06/2007, trú tại: Xóm C - Đ - A - Hải Phòng; Vũ Hoàng H16, sinh ngày 09/09/2005, trú tại: Tổ H - Thị trấn A - huyện A - Hải Phòng.

Sau khi tập trung tại ngã tư Quán T, L1 bảo mọi người đi sang thị xã K, Hải Dương, Lương dẫn mọi người đi theo vị trí bản đồ H5 gửi cho L1. Trên đường đi sang thị xã K - Hải Dương đến Dốc Ga lồi rẽ vào Đ, B2 dẫn L1, B1, Đ2 đến khu vực gần trường THCS Đ7 lấy 02 két vỏ chai nhãn hiệu sting bằng thủy tinh màu trắng (*B2 bê lên xe của L1 01 két, B2 tự bê lên xe của B2 và Đ2 01 két*). Sau đó Gia B1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng, biển số 15C1-479.28 chở L1 cầm 01 két vỏ chai bên trong có khoảng 10 vỏ chai thủy tinh màu trắng. B2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, không rõ biển số (xe Đăng mượn của một người tên H5, không rõ họ tên đệm, tuổi, địa chỉ) chở Đ2 cầm 01 két vỏ chai thủy tinh đi đến cây xăng Đ8 thì B2 để két vỏ chai có đặc điểm như trên xuống đất, những người ngồi sau xe khác tự nhặt các vỏ chai thủy tinh cầm theo, Đăng nhặt 3-4 vỏ chai cầm theo. Trên đường đi, L1 đưa cho Thành Đ1 và T3 mỗi người 02 vỏ chai. Đỗ Trọng Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đỏ của Mai Trung N4 chở N4 cầm 05 vỏ chai thủy tinh màu trắng. Đỗ Đức T11 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh tím của T11 chở Nguyễn Khổng T12 ngồi sau không cầm gì. Bùi Duy H8 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng xám, biển số 15C1-214.17 của mẹ đẻ Nguyễn Trọng N3 là bà Ngô Thị H17 chở Nguyễn Trọng N3 cầm 02 vỏ chai thủy tinh màu trắng. Bùi Thanh H7 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen, biển số 15C1-521.92 ngồi sau cầm 02 vỏ chai thủy tinh màu trắng và 01 kiểm. Lê Văn H14 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh tím, biển số 15C1-507.79 của H14 chở Phạm Văn A3 không cầm gì. Nguyễn Ngọc D3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, biển số 15B4-413.29 chở Lương Anh H15 cầm 02 vỏ chai thủy tinh màu trắng. Nguyễn Huy Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, biển số 15B4- 05324 chở Trương Đức P ngồi sau cầm 03 vỏ chai thủy tinh màu trắng. Nguyễn Đức P1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng, không rõ biển số của Phạm Văn N5 chở N5 ngồi sau không cầm gì.

Nguyễn Đức T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng, biển số 15C1-507.64 của Phú Ngọc T3 chở T2 cầm 02 vỏ chai thủy tinh màu trắng.

Khi đi đến gần Trạm thu phí P3 thì T3 điều khiển xe chở T2 ngồi sau cầm 02 vỏ chai thủy tinh. Vũ Hoàng H16 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ariblade màu đen của Vũ Hồng Đ5 chở Đ5 ngồi sau không cầm gì. Trương Tuấn H13 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh tím của Phạm Bình A2 chở Phạm Bình A2 ngồi sau không cầm gì. Lê Thanh X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen, không rõ biển số (xe do Vũ Hòa Hải Đ6 mượn của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ) chở Đ6 ngồi sau cầm 05 vỏ chai thủy tinh màu trắng đi theo Quốc lộ E về hướng Hải Dương đến khu đô thị T theo lối cổng chính.

Trên đường đi (cách cây xăng Đ8 khoảng 100m), xe của B2 chở Đăng va vào xe ô tô đỗ ở lề đường làm Đ6 bị gãy ngón chân nên xe của H13 chở Bình A2 và B2 chở Đ6 đã quay lại đưa Đ6 đi bệnh viện. Các đối tượng còn lại tiếp tục chở nhau đi đến thị xã K.

Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm L1 đi vào Khu đô thị T theo lối cổng chính được khoảng 100m (qua quán N6) thì gặp nhóm H5. Thấy nhóm H5 cầm hung khí, hò hét, tăng tốc độ xe, quẹt hung khí xuống đường nên nhóm L1 đã quay đầu xe bỏ chạy. H5 điều khiển xe chở Việt A đuổi theo hò “Đ mẹ mày quay lại đây”, Việt A lúc thì cầm dao quẹt xuống đường quẹt tạo âm thanh, lúc thì cầm dao giơ lên trời. Khi xe của Hoàng đuổi gần áp sát được xe của B1 chở L1 thì Việt A cầm dao giơ về phía trước, Hoàng hò “ĐM chúng mày đứng lại”. Hoàng H16 điều khiển xe chở S cầm kiếm ngồi giữa, N cầm tuýp sắt ngồi cuối đuổi theo, S hò “chúng nó kia” và cầm kiếm giơ lên trời, còn N cầm tuýp sắt quẹt xuống đường tạo âm thanh và tóe lửa. K điều khiển xe chở Hoàng N2 ngồi sau cầm phóng lộn quẹt xuống đường tạo âm thanh. T4 điều khiển xe chở Văn K1 ngồi sau cầm kiếm tự chế giơ lên trời. D điều khiển xe chở Khắc D2 ngồi sau cầm tuýp sắt giơ về bên phải. T5 điều khiển xe chở H ngồi sau cầm dao quắm giơ về bên trái. Vũ Huy T1 điều khiển xe chở Duy A1 ngồi sau cầm rìu (do Đ đưa cho). Trên đường bỏ chạy nhóm L1 đã ném các vỏ chai thủy tinh màu trắng xuống đường để cản sự truy đuổi của nhóm H5. Bùi Thanh H7 điều khiển xe mô tô có đặc điểm nêu trên chở Đ ngồi sau cầm 01 thanh kiếm dựng dọc theo thân xe từ trên xuống và 02 vỏ chai thủy tinh. T3 điều khiển xe chở T2 ngồi sau cầm 02 vỏ chai thủy tinh, T2 đã ném 01 vỏ chai xuống đường. Đ điều khiển xe chở Trung Nam ngồi sau cầm 05 vỏ chai thủy tinh, N2 đã ném 02 vỏ chai xuống đường; D2 điều khiển xe chở H15 ngồi sau cầm 03 vỏ chai thủy tinh, H15 đã ném 01 vỏ chai xuống đường. H8 điều khiển xe chở Trọng N3 ngồi sau cầm 02

vỏ chai thủy tinh, N3 đã ném 01 vỏ chai xuống đường. B1 điều khiển xe chở L1 ngồi sau cầm 01 két vỏ chai thủy tinh màu trắng (bên trong có khoảng 10 vỏ chai thủy tinh), L1 ném 04 vỏ chai xuống đường. Thấy xe của Hoàng đuổi sát phía sau xe của B1 thì L1 dùng tay phải lấy tiếp 01 vỏ chai thủy tinh ném xuống đường để ngăn chặn xe của H5 đã ném trúng vỏ chai vào mặt H5 làm H5 bị thương, chảy máu. Các đối tượng nhóm của H5 đuổi theo nhóm L1 đến gần chân cầu A thì quay lại cầu D cất hung khí rồi về nhà. Nhóm L1 bỏ chạy về đến khu vực xã Đ, huyện A thì giải tán. Sau khi H5 bị thương, H5 chở Việt A đến rặng dừa cất dao ở bụi cỏ rồi Việt A chở H5 đi Bệnh viện đa khoa tỉnh H điều trị từ ngày 02/3/2023 đến ngày 10/3/2023 thì ra viện.

Tại Bệnh án ngoại số 9037 của Bệnh viện đa khoa tỉnh H xác định Trương Huy H5 bị thương vùng trán phải, kích thước 2,5cm, bờ gọn, thấm dịch. Tụ máu dưới màng cứng trán phải. Vỡ lún xương trán phải.

Tại bản kết luận giám định số 123 ngày 11/4/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y kết luận: Trương Huy H5 bị chấn thương sọ não gây tụ màng cứng trán phải, vỡ lún xương trán phải, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, không còn hình ảnh máu tụ trên phim CT sọ não, vỡ lún hai bản xương trán phải diện 20 x 26mm, để lại sẹo vết thương vùng mặt ở trán phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Huy H5 tại thời điểm giám định là 25% (Hai lăm phần trăm), các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra.

Hành vi của các đối tượng tập trung đông người, chuẩn bị hung khí, điều khiển xe mô tô cầm theo hung khí đuổi đánh nhau từ Khu đô thị T thuộc địa phận Khu dân cư L, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương đến chân cầu A thuộc địa phận phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương là nơi công cộng, đông người tham gia giao thông, đã cản trở hoạt động bình thường ở nơi công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và gây thương tích cho người khác. Các ban ngành đoàn thể của Khu dân cư L và phường H có văn bản kiến nghị cơ quan chức năng xử lý nghiêm các đối tượng theo pháp luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Quang L1 đã bồi thường thiệt hại cho Trương Huy H5, H5 không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các đối tượng đã gây thương tích cho H5.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 18/4/2025, Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng) đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 BLHS; khoản 2 Điều 179, Điều 119 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên đối với bị cáo Nguyễn Bá N;

căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của BLHS; khoản 2 Điều 179, Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với các bị cáo Nguyễn Đức D, Trần Văn H, Trần Đại D1.

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Bá N, Trần Văn H, Nguyễn Đức D, Trần Đại D1 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Đại D1 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Bá N, Trần Văn H, Nguyễn Đức D, Trần Đại D1 đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá N xuất trình phiếu thu thể hiện bị cáo ủng hộ quỹ nạn nhân chất độc hóa học phường H; bị cáo Trần Văn H xuất trình giấy biên nhận thể hiện bị cáo ủng hộ quỹ khuyến học phường T, biên lai thể hiện bị cáo tự nguyện nộp trước tiền án phí hình sự sơ thẩm và huân chương kháng chiến của ông Vũ Văn B4 (ông ngoại bị cáo); bị cáo Nguyễn Đức D xuất trình biên lai thể hiện bị cáo tự nguyện nộp trước tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Trần Đại D1 xuất trình biên lai thể hiện bị cáo tự nguyện nộp trước tiền án phí hình sự sơ thẩm và phiếu thu thể hiện bị cáo ủng hộ quỹ 27/7 của UBND phường N.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người chưa thành niên, đã thực sự ăn năn hối cải, có tình tiết giảm nhẹ mới để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn (nay là Tòa án nhân

dân khu vực 10) về hình phạt như sau: Đối với bị cáo N đề nghị xét xử bị cáo từ 16 đến 17 tháng tù; đối với các bị cáo H, D, D1 đề nghị giữ nguyên hình phạt 16 tháng tù và cho các bị cáo được hưởng án treo; về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong thời gian luật định nên hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá N vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xét xử vắng mặt bị cáo N.

[2] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với biên bản xác định lại hiện trường, lời khai và thương tích của người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định pháp y về thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn, Trương Huy H5 và Nguyễn Quang L1 hẹn tối ngày 02/3/2023 đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn. Tối ngày 02/3/2023, tại gầm cầu D thuộc phường T, thị xã K, tỉnh Hải Dương, nhóm của H5 gồm Trương Huy H5, Phạm Hoàng H6, Nguyễn Văn T4, Trần Khắc D2, Hoàng Văn K1, Nguyễn Bá N, Nguyễn Triệu Hoàng N2, Nguyễn Văn K, Lương Xuân S, Trần Văn H, Nguyễn Đức D, Nguyễn Việt A, Vũ Huy T1, Trần Đại D1 đã chuẩn bị phóng lộn, tuýp sắt, dao, quắc, vỏ chai bia bằng thủy tinh để đánh nhau với nhóm L1. Còn tại cây xăng Đ8 thuộc xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng, nhóm của L1 gồm: Nguyễn Quang L1, Trương Gia B1, Bùi Thanh H7, Lê Thành Đ1, Phú Ngọc T3, Nguyễn Đức T2, Bùi Duy H8, Nguyễn Trọng N3, Nguyễn Ngọc D3, Đỗ Trọng Đ, Ngô Hải Đ2, Nguyễn Văn B2 đã chuẩn bị vỏ chai nước ngọt nhãn hiệu Sting bằng thủy tinh để đánh nhau với nhóm H5. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, thấy nhóm L1 điều khiển xe mô tô chở nhau đi vào Khu đô thị T thuộc phường H, thị xã K, nhóm H5 đã điều khiển xe mô tô chở nhau, cầm theo hung khí đuổi đánh nhóm L1 từ Khu đô thị T, phường H, thị xã K, tỉnh Hải Dương đến khu vực chân cầu A thuộc phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Trên đường bỏ chạy, nhóm L1 đã ném các chai thủy tinh xuống đường làm vỡ các vỏ chai để cản trở sự truy đuổi nhóm của H5. L1 ngồi sau xe Trương Gia B1 chở đã ném 01 vỏ chai bằng thủy tinh trúng vào vùng mặt và gây thương tích cho H5 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 25%.

[3] Nguyễn Quang L1, sinh ngày 24/3/2007 có hành vi rủ rê, lôi kéo các bị cáo trong nhóm Hải P2 sang địa bàn Kinh M2 để đánh nhau với nhóm của H5 và trực tiếp dùng chai thủy tinh gây thương tích vào vùng mặt của H5 với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 25%. Tại thời điểm thực hiện hành vi, Nguyễn Quang L1 có độ tuổi là 15 tuổi, 11 tháng, 06 ngày. Căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự, Nguyễn Quang L1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về các hành vi nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thị xã K không xem xét, xử lý là phù hợp.

[4] Bị cáo Trương Gia B1 là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho Trương Huy H5 nhưng đã tiếp nhận ý chí từ Nguyễn Quang L1, trực tiếp điều khiển xe mô tô chở L1 mang theo hung khí sang K để đánh nhau với nhóm của H5 nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây thương tích của L1 đối với Trương Huy H5. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[5] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tụ tập đông người, chuẩn bị và mang theo hung khí (*đao, tuýp sắt, phóng lộn, vỏ chai thủy tinh...*) đánh, ném, truy đuổi, hò hét, quẹt tuýp sắt xuống đường tại nơi công cộng, đông người tham gia giao thông là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo:

[7] Đối với bị cáo Nguyễn Bá N, HĐXX thấy: Sau khi tiếp nhận ý chí từ H5, bị cáo N rủ Nguyễn Triệu Hoàng N2 đi đánh nhau và bảo N2 chuẩn bị hung khí; bị cáo ngồi sau xe do người khác điều khiển và cầm theo tuýp sắt dài để đi tìm nhóm Hải Phòng; khi nhóm Hải Phòng bỏ chạy thì N tích cực tham gia truy đuổi, hò hét, kích động các bị cáo khác nên N là người thực hành tích cực và giữ vai trò thứ hai trong vụ án (sau bị cáo H5); bị cáo N rủ Nguyễn Triệu Hoàng N2 đi đánh nhau khi N2 dưới 18 tuổi nên N phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội" quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các quy định của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, Luật tư pháp người chưa thành

niên để xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo N xuất trình phiếu thu thể hiện bị cáo ủng hộ quỹ nạn nhân chất độc hóa học phường H nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo N nhưng không có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo mà cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Đối với các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đức D và Trần Đại D1 đều là người thực hành và giữ vai trò cuối trong nhóm Kinh M2; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H, D, D1, mỗi bị cáo 16 tháng tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo H, D, D1 đều xuất trình chứng cứ mới là biên lai nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo H còn ủng hộ quỹ khuyến học phường T và có ông ngoại là Vũ Văn B4 được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị cáo D1 ủng hộ quỹ 27/7 của UBND phường N nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặc dù các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng HĐXX thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo đã phù hợp nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy các bị cáo giữ vai trò sau trong vụ án, đều bị người khác rủ rê, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng, thời điểm phạm tội đều chưa thành niên nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Từ những phân tích, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bá N, Trần Văn H, Nguyễn Đức D và Trần Đại D1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng) về hình phạt đối với các bị cáo.

[10] Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[11] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét, do đó có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bá N, Trần Văn H, Nguyễn Đức D, Trần Đại D1, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 18/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10 - Hải Phòng) về hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 179; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Nguyễn Bá N; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 17 (mười bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 179; Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Trần Văn H; xử phạt bị cáo Trần Văn H 16 (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 179; Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Nguyễn Đức D; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D 16 (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 179; Điều 124 Luật Tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo Trần Đại D1; xử phạt bị cáo Trần Đại D1 16 (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời gian thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm;

Giao các bị cáo Trần Văn H, Nguyễn Đức D, Trần Đại D1 cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Bá N, Trần Văn H, Nguyễn Đức D, Trần Đại D1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 12/8/2025.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV-CA thành phố Hải Phòng;
- TAND khu vực 10;
- VKSND khu vực 10;
- Thi hành án dân sự TP Hải Phòng;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; Lưu Tòa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Hương Nhu